

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HSST

Ngày: 04/01/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Bách.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Thành và bà Vũ Thị Linh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Hải Dương có ông Nguyễn Đức Phú- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh; ông Nguyễn Văn Trí- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh; ông Nguyễn Huy Hùng, Kim Xuân Ba, Nguyễn Đình Thảo- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 04/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh và Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/HSST, ngày 21/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 21/12/2022, đối với các bị cáo:

**1) Nguyễn Thị T-** sinh năm 1982;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã T, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Bá V, mẹ đẻ Nguyễn Thị T1; Chồng Nguyễn Huy M; Có 01 con sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

**2) Trần Nguyễn Tiến L-** sinh năm 1996;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC Đ, phường H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Trần Hữu L1, mẹ đẻ Nguyễn Thị V1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2022 đến ngày 31/8/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

*\* Những người làm chứng:*

- Ông Trần Hữu L1- sinh năm 1968. (Vắng mặt).
- Anh Nguyễn Mạnh H- sinh năm 1980. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022 Nguyễn Thị T đi bộ từ nhà đến khu vực chân cầu BT thuộc huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đến nơi T gặp và mua 200.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy T đi bộ về nhà giấu gói ma túy vào ngăn kéo bàn uống nước ở phòng khách nếu có ai mua thì bán.

Khoảng 18 giờ 30 phút Trần Nguyễn Tiến L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BKS: 34C1-254.85 (xe L mượn của bố đẻ là ông Trần Hữu L1, sinh năm 1968, địa chỉ: KDC Đ, phường H, thành phố Chí Linh để đi làm) đi từ nhà đến đoạn hồ MS, phường S, thành phố Chí Linh thì gặp Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980, trú tại: KDC N, phường S, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, L rủ H đi chơi cùng (L không nói cho H biết việc đi mua ma túy). L điều khiển xe mô tô chở H ngồi đằng sau. Khi đến nhà Nguyễn Thị T ở thôn V, xã T, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, L đỗ xe ở sân, L và H xuống xe, thấy cửa nhà đóng L gọi “*anh M ơi*” (M là tên chồng của T). T đang ở trong nhà nghe thấy tiếng gọi nên mở cửa sổ nhìn ra ngoài cách khoảng 3 mét thì thấy L và H. L thấy T mở cửa thì hỏi “*cho em lấy*

*cái năm trăm*” (ý L muốn mua của T 500.000 đồng tiền ma túy), T hiểu ý và nói “*chờ tý*” và đi vào vị trí phòng khách lấy từ ngăn kéo bàn uống nước 01 gói giấy màu bạc bên trong có chứa ma túy loại Heroine cầm ra chỗ cửa sổ, L đi lại gần đưa qua khe cửa sổ cho T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. T nhận tiền và đưa cho L gói ma túy. Sau khi nhận được ma túy L cất gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá 555 và đi ra xe để vào giỏ xe bên trái phía trước xe mô tô rồi lên xe chở H đi về.

Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày khi L chở H đi về đến đoạn Khu dân cư M, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang. Thu giữ trong giỏ xe phía trước bên trái xe mô tô BKS: 34C1-254.85 của L đang điều khiển 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu 555 bên trong chứa 01 gói giấy màu bạc, kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, L khai là ma túy L tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Thị T không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Nguyễn Thị T tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng là tiền T bán ma túy cho L, tờ tiền có mã số hiệu (seri) RU 16248782 (ký hiệu A).

Tại bản Kết luận giám định số 485/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0.177 gam là ma túy loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 190/KL-KTHS ngày 25/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Tờ tiền polymer Việt Nam đồng (VNĐ) mệnh giá 500.000 đồng có mã số hiệu (seri) RU 16248782 (ký hiệu A) là tiền thật.

Vật chứng của vụ án: hiện đang lưu tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-CL, ngày 18/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Nguyễn Tiến L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Nguyễn Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 29/8/2022.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Tiến L từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 28/8/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 485/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,160 gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc, 01 phong bì niêm phong mẫu vật, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng được niêm phong trong phong bì số 190/KL-KTHS ngày 25/9/2022;

Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng là ông Trần Hữu L1 và anh Nguyễn Mạnh H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý

do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/8/2022, tại nơi ở của Nguyễn Thị T ở thôn V, xã T, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, T có hành vi bán trái phép cho Trần Nguyễn Tiến L 0,177 gam là ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng. Khoảng 19 giờ 40 cùng ngày khi L đi về đến đoạn đường thuộc KDC M, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T và Trần Nguyễn Tiến L là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine là vi phạm pháp luật; nhưng vì để kiếm lời bất chính nên và thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với khối lượng ma túy 0,177 gam loại Heroine. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Nguyễn Tiến L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly

các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và 251 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản. Xét tính chất, hành vi và hậu quả như điều kiện kinh tế của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

8.1. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại phong bì niêm phong số 485/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,160 gam ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy màu bạc, 01 phong bì niêm phong mẫu vật, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555. Heroine là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy màu bạc, 01 phong bì niêm phong mẫu vật, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.2. Đối với số tiền 500.000đ là số tiền mua bán ma túy mà có được nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.3. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại BKS: 34C1-254.85 của ông Trần Hữu L1, sinh năm 1968, địa chỉ: KDC Đ, phường H, thành phố Chí Linh. Ông L1 cho L mượn xe để đi làm, không biết việc L dùng xe để đi mua ma túy. Xác định ông L1 và chiếc xe không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại xe cho ông Trần Hữu L1 là phù hợp.

[9] Đối với những người liên quan:

9.1. Đối với anh Nguyễn Huy M là chồng của T, anh M không biết việc T bán ma túy; anh Nguyễn Mạnh H là người đi cùng L và ông Trần Hữu L1 là người cho L mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, anh H, ông L1 không biết việc L đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh đã không xử lý là phù hợp.

9.2. Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo T nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điều 249, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Nguyễn Tiến L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 29/8/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Tiến L **15** (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 28/8/2022, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 485/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,160 gam ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy màu bạc; 01 phong bì niêm phong mẫu vật; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng được niêm phong trong phong bì số 190/KL-KTHS ngày 25/9/2022;

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Nguyễn Tiến L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Bách**